TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2023/HSST
Ngày 02/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Cao Văn Cần**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Ánh Khôi**
Ông **Trần Ngọc Điệp**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Đặng Tư Thình** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Phượng** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1977, tại huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Chồng bị cáo tên: Phạm Hữu T; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Ngày 04/7/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 80.000.000 đồng về tội "Tổ chức đánh bạc" theo bản án số 149/2019/HSPT (đã nộp phạt số tiền 31.000.000đ)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/3/2017, bị UBND huyện Núi Thành xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng về hành vi làm chủ lô, đề.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08 tháng 9 năm 2022 đến ngày 17 tháng 9 năm 2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Thị Cẩm Q**, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1960, tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nữ; Quốc tịch:

Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lương Văn N (đã chết) và bà Võ Thị T (đã chết); Chồng bị cáo tên: Trần Ngọc T; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất (đã chết).

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan:

- Bà: **Trương Thị L,** sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Trà Lý, xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

- Ông: **Chung Ngô Quang B**, sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn Thuận An, xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Bà **Huỳnh Thị H,** sinh năm 1976; Địa chỉ: thôn Thuận An, xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 08 tháng 9 năm 2022, Công an huyện Núi Thành phối hợp với Công an xã Tam Anh Bắc phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị T đang thực hiện hành vi tổ chức cho nhiều người đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi (bán) lô, đề thông qua tin nhắn điện thoại di động ở đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị và B Định) và đài miền Nam (gồm đài Tây Ninh, An Giang và B Thuận) tại nhà của T thuộc thôn Thuận An, xã Tam Anh Bắc, Núi Thành, Quảng Nam nhằm thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 10 ngày trước khi bị bắt quả tang, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu đen, số thuê bao 0931.979.258 để nhắn tin nhận ghi lô, đề cho người chơi thông qua tin nhắn điện thoại tại nhà rồi chuyển cho 03 người khác nhau (gọi là nhà cái) có số điện thoại 0779.516.125, 0768.514.954, 0385.581.804 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để hưởng hoa hồng 07% trên tổng số tiền lô, đề mà T đã chuyển. T chỉ L hệ với những người này qua số điện thoại để chuyển lô, đề nhưng không biết về nhân thân lai lịch của những người này. T khai nhận từ khi bắt đầu tổ chức ghi lô, đề đến khi bị phát hiện mỗi ngày T nhận ghi lô, đề với số tiền dao động từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng rồi chuyển toàn bộ số lô, đề cho nhà cái, T thu lợi bất chính số tiền từ 140.000 đồng đến 280.000 đồng mỗi ngày.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, T nhận ghi lô, đề cho người chơi rồi chuyển một phần cho nhà cái để hưởng tiền phần trăm hoa hồng, phần còn lại T giữ

để tự tính thắng, thua với người chơi. Ngoài ra, T cũng trực tiếp nhắn tin mua lô, đề với 03 người có số điện thoại nêu trên.

Những người tham gia đánh bạc dưới hình thức mua lô đề thắng thua bằng tiền với Nguyễn Thị T trong ngày 08 tháng 9 năm 2022 gồm:

Lương Thị Cẩm Q: Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, Q sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0336.429.117 nhắn tin cho T qua số điện thoại số 0931.979.258 để mua lô, đề đài miền Nam (gồm đài Tây Ninh, An Giang, B Thuận) với số tiền 2.120.000 đồng và mua lô, đề các đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị và B Định) với số tiền là 3.660.000 đồng. Kết quả mở thưởng, đối với lô, đề đài miền Nam (gồm đài Tây Ninh, An Giang, B Thuận), Q thắng số tiền 8.400.000 đồng. Đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị và B Định) chưa có kết quả thì T bị bắt nên chưa thể tính thắng, thua. Tổng số tiền Lương Thị Cẩm Q dùng vào việc đánh bạc dưới hình thức mua lô, đề đài miền Nam với Nguyễn Thị T là 10.520.000 đồng (*trong đó số tiền mua lô, đề là 2.120.000 đồng, số tiền thắng lô, đề là 8.400.000 đồng*) và đài miền T là 3.660.000 đồng. Tổng cộng số tiền Q dùng mua lô đề (đánh bạc) của hai đài là **14.180.000đ**.

Trương Thị L: Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, L sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0795.579.828 nhắn tin cho T qua số điện thoại 0931.979.258 để mua lô, đề đài miền Nam (gồm đài Tây Ninh, An Giang, B Thuận) với số tiền 2.400.000 đồng và mua lô, đề đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị, B Định) với số tiền 2.240.000 đồng. Căn cứ kết quả xổ số đài miền Nam thì L không thắng nội dung nào. Đài miền T chưa có kết quả thì T bị bắt nên chưa tính thắng, thua. Tổng số tiền L dùng mua lô đề (đánh bạc) 4.640.000đ;

Chung Ngô Quang B: Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, B sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0367.009.882 nhắn tin cho T qua số điện thoại 0931.979.258 để mua lô, đề đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị, B Định) với số tiền 1.780.000 đồng nhưng T bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa tính tiền thắng, thua;

Huỳnh Thị H: Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, H sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0795.621.958 nhắn tin cho T qua số điện thoại 0931.979.258 để mua lô, đề đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị, B Định) với số tiền là 400.000 đồng nhưng T bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa tính tiền thắng, thua;

Một người chưa rõ lai lịch: Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022, người này sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0373.627.883 nhắn tin cho T qua số điện thoại 0931.979.258 để mua lô, đề đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị, B Định) với T với số tiền là 420.000 đồng nhưng T bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa tính tiền thắng, thua;

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc do Nguyễn Thị T tổ chức trong ngày 08/9/2022 là **27.455.000** đồng. Trong đó:

- Đối với lô, đề đài miền Nam (gồm đài Tây Ninh, An Giang, B Thuận): Nguyễn Thị T đã bán lô, đề cho Lương Thị Cẩm Q và Trương Thị L với số tiền là 4.520.000 đồng. Đối với số tiền này, T chuyển cho nhà cái (có số điện thoại 0385.581.804) số tiền 1.280.000 đồng để hưởng hoa hồng và giữ lại 3.240.000 đồng để thắng thua với người chơi. Ngoài ra, T còn trực tiếp nhắn tin mua lô, đề đài miền Nam với nhà cái có số điện thoại trên với số tiền là 580.000 đồng. Kết quả mở thưởng, Q thắng số tiền 8.400.000 đồng (trong đó số tiền thắng lô, đề T phải trả cho Q là 2.800.000 đồng, số tiền thắng lô, đề nhà cái có số điện thoại 0385.581.804 phải trả cho Q là 5.600.000 đồng), T thắng nhà cái (có số điện thoại 0385.581.804) số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị T sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề ở đài miền Nam trong ngày 08/9/2022 là **14.300.000** đồng (*trong đó số tiền mua lô, đề là 5.100.000 đồng và số tiền thắng lô, đề là 9.200.000 đồng*).

- Đối với lô, đề đài miền T (gồm đài Quảng B, Quảng Trị, B Định): Nguyễn Thị T đã bán lô, đề cho 05 người chơi gồm Lương Thị Cẩm Q, Nguyễn Thị L, Chung Ngô Quang B, Huỳnh Thị H và một người không xác định được nhân thân lai lịch với số tiền 8.500.000 đồng. Đối với số tiền này, T chuyển cho nhà cái (có số điện thoại 0779.516.125, 0768.514.954, 0385.581.804) để hưởng hoa hồng số tiền 4.590.000 đồng và giữ lại 3.910.000 đồng để tính thắng, thua với người chơi. Ngoài ra, T còn trực tiếp nhắn tin mua lô, đề đài miền T với nhà cái có các số điện thoại trên với số tiền là 4.655.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị T sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề ở đài miền T trong ngày 08/9/2022 là **13.155.000** đồng.

Riêng số lô, đề của những ngày trước đó, T đã xóa toàn bộ tin nhắn nên không xác định được số tiền giao dịch lô, đề cụ thể. Đối với những nội dung ghi lô, đề trong ngày 08/9/2022 các bên chưa giao tiền đánh lô, đề cho nhau thì bị bắt nên T chưa thu lợi gì từ việc bán và chuyển lô, đề.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSNT ngày 12 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy tố cáo Nguyễn Thị T về tội: "Tổ chức đánh bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lương Thị Cẩm Q về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự ;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Lương Thị Cẩm Q từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu số tiền của bị cáo T số tiền thu lợi là 1.440.000đ và số tiền ghi đề là 5.235.000đ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01 màu đen;

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.780.000 đồng đối với bị cáo Lương Thị Cẩm Q.

Về các vấn đề khác có L quan trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải giải quyết, xử lý theo quy định.

Quá trình xét hỏi và lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật;

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh:* Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nôi dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quản tranh luận tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 08 tháng 9 năm 2022, bị cáo T lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam gồm các tỉnh Tây Ninh, An Giang, B Thuận (đài miền Nam) và miền T gồm các tỉnh Quảng B, Quảng Trị, B Định (đài miền T) để nhận ghi lô đề thông qua tin nhắn điện thoại cho 05 người chơi gồm Lương Thị Cẩm Q, Trương Thị L, Chung Ngô Quang B, Huỳnh Thị H và 01 người chưa rõ lại lịch ở các nội dung đài miền T và đài miền Nam với tổng số tiền **27.455.000** đồng. Trong đó: Nội dung đài miền Nam là **14.300.000** đồng, đài miền T là **13.155.000** đồng.

Tuy số người nhắn tin ghi lô đề với T trong ngày 08/9/2022 là dưới 10 người và số tiền ở các nội dung đài miền Nam, đài miền T đều dưới 20.000.000đ nhưng vì bị cáo từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam kết án về hành vi tổ chức đánh bạc ngày 20 tháng 3 năm 2018, chưa chấp hành xong bản án mà tiếp tục có hành vi tổ chức đánh bạc. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình với tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên.

Bị cáo Q đã sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho bị cáo T ghi lô đề ở các nội dung đài miền T và miền Nam với tổng số tiền **24.180.000đ.** Trong đó đài miền Nam là **10.520.000 đồng**, đài miền T là **3.660.000đ**. Bị cáo Q đã nhắn tin ghi lô đề 02 lần ở hai nội dung đài miền Nam và đài miền T nhưng chỉ có số tiền ghi đề ở nội dung đài miền Nam là trên 5.000.000đ (10.520.000đ), còn số tiền ghi để ở nội dung đài miền T dưới 5.000.000đ (3.660.000đ) và bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về tội này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo Q phạm tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo T còn khai nhận vào khoảng 10 ngày trước khi bị phát hiện, bị cáo đã nhận ghi lô đề cho nhiều người chơi thông qua tin nhắn điện thoại với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng mỗi ngày rồi chuyển toàn bộ số lô, đề ghi được cho nhà cái để hưởng hoa hồng, thu lợi bất chính số tiền từ 140.000 đồng đến 280.000 đồng mỗi ngày. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Như vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy bị cáo T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Q về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và nhân thân các bị cáo thì thấy:* Cùng với các tệ nạn khác, đánh bạc đã và đang gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật như bạo lực gia đình, trộm cắp tài sản… do đó Nhà nước đã nghiêm cấm hành vi đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức. Đồng thời quy định những chế tài để xử lý nghiêm đối với những người cố tình vi phạm. Các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức, biết được việc nhận ghi lô đề thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính là hành vi đánh bạc trái phép, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật cho hành vi của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Phạm tội từ 02 lần trở lên".

Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng tính chất, mức độ hành vị phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị T có 01 nhân thân về hành vi làm chủ lô đề; Đã từng bị kết án về cùng hành vi Tổ chức đánh bạc, chưa chấp hành xong mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này cho thấy tính chấp hành pháp luật cũng như tự cải tạo của bị cáo kém. Vì vậy việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết. Đồng thời cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lương Thị Cẩm Q có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy đinh tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất của hành vi phạm tội là lợi ích kinh tế nên việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, tạo điều kiện để bị cáo nhận ra hành vi sai trái của mình, qua đó tự cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Các đối tượng Trương Thị L, Chung Ngô Quang B, Huỳnh Thị H cũng có hành vi nhắn tin cho T ghi lô đề. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng này ghi lô đề là dưới 5.000.000đ (L 4.460.000đ, B 1.700.000đ, và H 400.000đ), chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên việc cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hình sự là phù hợp.

[7] *Về vật chứng:*

01 điện thoại di động hiệu Samsung A01, màu đen của bị cáo T sử dụng nhắn tin ghi lô đề, xét còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền các bị cáo đánh lô đề nhưng bên chưa giao tiền cho nhau nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định. Trong đó truy thu của bị cáo T số tiền 5.235.000đ; Truy thu của bị cáo Q số tiền 5.780.000đ.

[7] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:* Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về loại, mức hình phạt đối các bị cáo và các vấn đề có L quan trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Thị T*** *phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; Bị cáo* ***Lương Thị Cẩm Q*** *phạm tội "Đánh bạc"*

- Áp dụng điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08 tháng 9 năm 2022 đến ngày 17 tháng 9 năm 2022.

Phạt bổ sung bị cáo T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lương Thị Cẩm Q** số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu) đồng.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A01, màu đen đã qua sử dụng; (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành)

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 5.235.000đ và của bị cáo Lương Thị Cẩm Q số tiền 5.780.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Khoản 1 mục 1 danh mục án phí lệ phí Tòa án; Khoản 1 mục 1 danh mục án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T và Lương Thị Cẩm Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo phần bản án có L quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm;

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Núi Thành;*
- *THADS huyện Núi Thành;*
- *Công an huyện Núi Thành;*
- *PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cao Văn Cần